

An aerial photograph of terraced rice fields in Vietnam, showing lush green rice plants arranged in neat, stepped rows on a hillside. A narrow dirt path or road runs diagonally through the fields. The image is used as a background for the presentation slide.

CPTPP-EVFTA

Cơ hội và thách thức với DN nông nghiệp Việt Nam

NGUYỄN THỊ THU TRANG

Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam





Nội dung chính

Các cam kết chính về nông nghiệp

Tác động dự kiến

Cơ hội và Thách thức với DN nông nghiệp

A person wearing a straw hat and a blue and white shirt is standing in a vast, lush green rice field, holding a sickle. The field is filled with tall, vibrant green rice stalks, and the person is positioned in the lower right quadrant of the frame, looking towards the left. The overall scene is a peaceful depiction of agricultural work.

Các cam kết CPTPP-EVFTA
trong lĩnh vực nông nghiệp



Cấu trúc CPTPP

00 Lời mở đầu

01 Các điều khoản và định nghĩa chung

02 Đối xử quốc gia và mở cửa thị trường

03 Quy tắc xuất xứ

04 Dệt may

05 Hải quan

06 Phòng vệ Thương mại

07 Vệ sinh dịch tễ

08 Rào cản kỹ thuật đối với thương mại

09 Đầu tư

10 Dịch vụ Xuyên biên giới

11 Dịch vụ tài chính

12 Nhập cảnh tạm thời

13 Viễn thông

14 Thương mại điện tử

15 Mua sắm chính phủ

16 Chính sách cạnh tranh

17 Doanh nghiệp nhà nước

18 Sở hữu trí tuệ

19 Lao động

20 Môi trường

21 Hợp tác và Nâng cao năng lực

22 Cạnh tranh và Thuận lợi hóa kinh doanh

23 Phát triển

24 DN vừa và nhỏ

25 Hòa giải pháp luật

26 Minh bạch hóa và chống tham nhũng

27 Hành chính và thể chế

28 Giải quyết tranh chấp

29 Các ngoại lệ và điều khoản chung

30 Các điều khoản cuối cùng

Và các Phụ lục, Thư song phương

Cấu trúc EVFTA

00 Lời mở đầu

01 Các mục tiêu và định nghĩa chung

02 Đối xử quốc gia và mở cửa thị trường hàng hóa

03 Phòng vệ thương mại

04 Hải quan và tạo thuận lợi thương mại

05 Rào cản kỹ thuật đối với thương mại (TBT)

06 Biện pháp vệ sinh dịch tễ, an toàn thực phẩm (SPS)

07 Hàng rào phi thuế đối với thương mại và đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo

08 Dịch vụ, Đầu tư, Thương mại điện tử

09 Mua sắm công

10 Chính sách cạnh tranh

11 Doanh nghiệp Nhà nước

12 Sở hữu trí tuệ

13 Thương mại và phát triển bền vững

14 Hàng rào phi thuế đối với thương mại và đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo

15 Giải quyết tranh chấp

16 Hợp tác và xây dựng năng lực

17 Thẻ chế, các vấn đề khác

Và 02 Nghị định thư, một số thỏa thuận về các vấn đề kỹ thuật

Mở cửa thị trường nông sản trong CPTPP-EVFTA



Thuế quan (1)

Cam kết mở cửa của Đối tác cho Việt Nam (toàn bộ Biểu thuế)

	CPTPP	EVFTA
Xóa bỏ ngay khi Hiệp định có hiệu lực	78-95% số dòng thuế	85,6% số dòng thuế
Xóa bỏ cuối lộ trình	97-100% số dòng thuế	99,2% số dòng thuế
Lộ trình	Thường: 5-10 năm Nhạy cảm: Trên 10 năm hoặc hạn ngạch thuế quan	Thường: 3-7 năm Nhạy cảm: Hạn ngạch thuế quan (0,8% số dòng thuế)

Thuế quan (2)

Mặt hàng	Các đối tác CPTPP cho VN	EU cho VN
Thủy sản	Xóa bỏ thuế quan ngay và một số ít dòng xóa bỏ sau 2-3 năm với hầu hết sản phẩm thủy sản sơ chế chương 03 gồm: cá tra, cá ngừ (vây vàng, sọc dưa), tôm, thịt cua, nhuyễn thể khác. Xóa bỏ thuế có lộ trình từ 5-10-15 năm với sản phẩm chế biến <u>Trong đó:</u> Canada: Xóa bỏ 100% các dòng thuế sau khi có hiệu lực Nhật Bản: Xóa bỏ thuế quan ngay đối với 91% KNXK. Trong đó có surimi, cá ngừ vây vàng, sọc dưa Sau 5-7 năm xóa bỏ thuế quan đối với 98,34% KNXK. Sau 15 năm, 100% sản phẩm được xóa bỏ thuế So với VJ EPA: cải thiện 64,8% dòng Mexico: Xóa bỏ thuế quan ngay và sau 3-5 năm: 60% dòng, chiếm 99,33% KNXK. Trong đó có cá tra được xóa bỏ thuế quan sau 2 năm Sau 10-16 năm xóa bỏ thuế đối với 40% dòng còn lại, chiếm 0,67% KN	<i>Cá ngừ đóng hộp và cá viên:</i> Hạn ngạch thuế quan lần lượt là 11.500 tấn và 500 tấn <i>Khác:</i> -Xóa bỏ ngay 50% số dòng thuế -Số còn lại: Lộ trình xóa bỏ thuế 3-7 năm

Thuế quan (3)

Mặt hàng	Các đối tác CPTPP cho VN	EU cho VN
Gỗ và sản phẩm gỗ	➤ 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay đối với hầu hết sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam, chiếm từ 85-100% kim ngạch xuất khẩu tùy từng đối tác. ➤ Nhật Bản áp dụng lộ trình 15 năm đối với các mặt hàng gỗ cây lá kim ván ép và áp dụng quy chế ngưỡng nhập khẩu đối với một vài mặt hàng nhưng đảm bảo lợi ích xuất khẩu của VN	83% số dòng thuế xóa bỏ ngay 17% xóa bỏ trong 3-7 năm (ván dăm/sợi, gỗ dán...)
Cà phê	➤ 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay đối với cà phê nguyên liệu HS 09 và cà phê hòa tan HS 21 ➤ Mexico cắt giảm 50-70% thuế suất, có lộ trình 5-10 năm.	Xóa bỏ 100% số dòng thuế ngay
Rau quả	➤ Tất cả các nước: ▪ <u>Xóa bỏ thuế quan ngay</u> đối với rau quả nhiệt đới tươi VN có lợi thế xuất khẩu. ▪ Các sản phẩm chế biến, đóng hộp xóa bỏ với lộ trình 3-5 năm. Đối với dưa ngâm đường, Nhật Bản xóa bỏ thuế lộ trình 10 năm	100% xóa bỏ ngay 

Thuế quan (4)

Mặt hàng	Các đối tác CPTPP cho VN	EU cho VN
Mật ong	➤ 9 nước xóa bỏ thuế quan ngay, ➤ Nhật Bản xóa bỏ với lộ trình 7 năm	100% xóa bỏ ngay
Đường và sản phẩm đường	➤ 6 nước xóa bỏ thuế quan ngay: Canada, Úc, New Zealand, Brunei, Malaysia, Singapore; ➤ Peru và Chile: xóa bỏ thuế quan nhưng áp dụng hệ thống điều chỉnh thuế nhập khẩu nếu trong nước có biến động giá. ➤ Nhật Bản: cam kết hạn ngạch TPP đối với đường tiêu dùng thông thương nhưng lượng hạn ngạch nhỏ không đáng kể. ➤ Các sản phẩm đường được xóa bỏ với lộ trình 4-16 năm tùy dòng.	hạn ngạch thuế quan -- 10.000 tấn đường trắng -10.000 tấn sản phẩm chứa trên 80% đường

Thuế quan (5)

Cam kết mở cửa của Việt Nam cho Đối tác (toàn bộ Biểu thuế)

Cam kết về thuế NK	CPTPP	EVFTA
Xóa bỏ ngay	65,8% số dòng thuế	48,5% số dòng thuế
Xóa bỏ theo lộ trình	04 năm: 86,5% số dòng thuế 11 năm: 97,8% số dòng thuế	07 năm: 91,8% số dòng thuế 10 năm: 98,3% số dòng thuế
Lộ trình	Thường: 4-11 năm Nhạy cảm: 16 năm hoặc hạn ngạch thuế quan	Thường: 07-10 năm Nhạy cảm: giữ nguyên như WTO hoặc lộ trình đặc biệt

Thuế quan (6)

Mặt hàng	VN cho các đối tác CPTPP	VN cho EU
Sữa và sản phẩm từ sữa	Phần lớn xóa bỏ ngay Một số ít: xóa bỏ từ năm 3	- sữa whey và sữa whey đã cải biến, một số loại bơ: Xóa bỏ thuế ngay - Sữa khác: Xóa bỏ từ năm 3-5
Thịt sống	Thịt lợn: - Đông lạnh: Xóa bỏ thuế từ năm 8; - Khác: Xóa bỏ thuế từ năm 10 Thịt gà: xóa bỏ thuế từ năm 11-12.	Thịt lợn: - Đông lạnh: Xóa bỏ thuế từ năm 7; - Khác: Xóa bỏ thuế từ năm 9 Thịt gà: xóa bỏ thuế từ năm 10
Đường, trứng, muối	- Xóa bỏ thuế trong hạn ngạch (WTO) từ năm 6 với trứng, năm 11 với đường, muối - Thuế ngoài hạn ngạch: giữ nguyên mức MFN	Trứng: - Trứng đã thụ tinh để ấp: Xóa bỏ ngay - Xóa bỏ từ năm 11 với trứng sống, từ năm 8 với các loại trứng chế biến

Mở cửa thị trường hàng hoá

Mặt hàng	VN cho các đối tác CPTPP	VN cho EU
Thực phẩm, Đồ uống	-Thực phẩm từ thịt: xóa bỏ thuế từ năm 8-11 -Thực phẩm từ thủy sản: xóa bỏ thuế từ năm 5	- Phần lớn: Xóa bỏ thuế từ 6-8 - Một số ít (lúa gạo, bia sản xuất từ malt, chiết xuất từ cà phê, bột và tinh bột khoai tây): Xóa bỏ thuế từ năm 11
Máy móc, thiết bị	Phần lớn xóa bỏ ngay Một số ít: xóa bỏ trong 4 năm	61% xóa bỏ ngay Còn lại: xóa theo lộ trình muện nhất là 10 năm
Ô tô Linh kiện, phụ tùng ô tô	Ô tô mới: <i>Xóa bỏ thuế vào <u>năm thứ 13</u> (riêng ô tô con từ 3000cc trở lên: <u>năm thứ 10</u>).</i> Ô tô cũ: <i>Hạn ngạch thuế quan</i> đối với ô tô cũ (năm đầu 66 chiếc - tăng dần đến 150/năm từ năm thứ 16): Thuế trong hạn ngạch về 0% vào năm thứ 16, thuế ngoài hạn ngạch thực hiện theo thuế MFN	Ô tô phân phối lớn (trên 2500 cm ³ với xe chạy dầu diesel, trên 3000 cm ³ đối với xe chạy xăng: Xóa bỏ sau 9 năm Ô tô khác: Xóa bỏ trong 10 năm Phụ tùng ô tô: Xóa bỏ thuế sau 7 năm



Các biện pháp phi thuế trong CPTPP-EVFTA

Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT)

Biện pháp TBT là các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mà một nước áp dụng đối với hàng hoá nhập khẩu và/hoặc quy trình đánh giá sự phù hợp của hàng hoá nhập khẩu đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đó

Ví dụ: Các yêu cầu về đóng gói, ghi nhãn sản phẩm, chất lượng, công năng của sản phẩm...

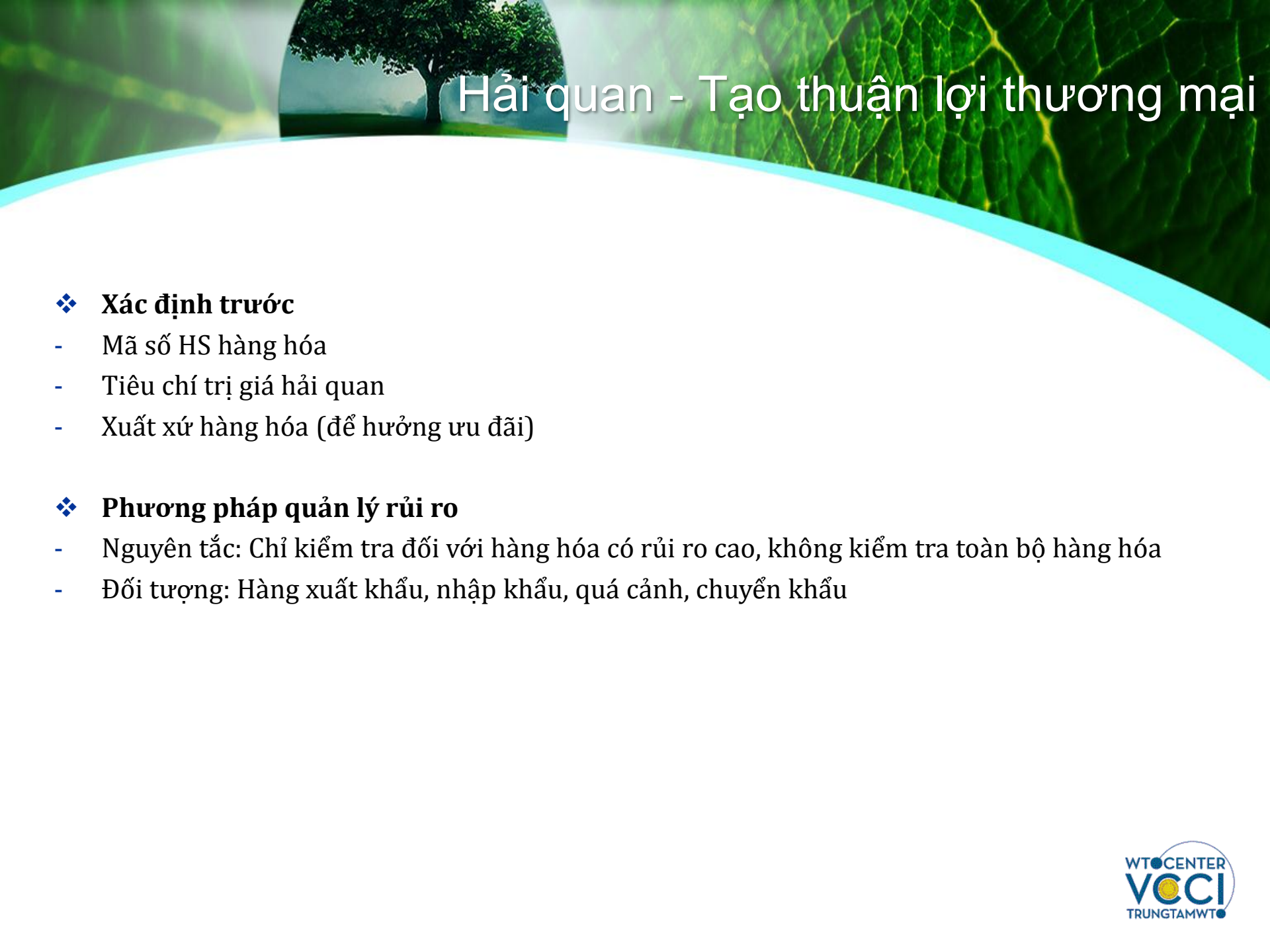
	CPTPP	EVFTA
Cam kết chung	Nhắc lại WTO - Các Bên có quyền ban hành các biện pháp TBT - Điều kiện: Phải đảm bảo các nguyên tắc của WTO như phải dựa trên các căn cứ khoa học xác đáng, không phân biệt đối xử, minh bạch, tham vấn trước khi ban hành....	
Cam kết mới	- Quy trình đánh giá sự phù hợp: Không yêu cầu các tổ chức đánh giá phải đặt trụ sở hoặc có văn phòng tại nước sở tại - Một số ràng buộc cụ thể đối với các biện pháp TBT cho 06 loại sản phẩm (rượu vang và đồ uống chưng cất, mỹ phẩm...)	- Quy trình đánh giá sự phù hợp: cam kết về việc công nhận và về phí - Về hậu kiểm: Bảo đảm không có xung đột lợi ích giữa đơn vị hậu kiểm và DN - Về đánh dấu, ghi nhãn: Giới hạn các yêu cầu về đánh dấu, ghi nhãn - VN chấp nhận nhãn «Made in EU»

Biện pháp an toàn thực phẩm, kiểm dịch động thực vật (SPS)

Biện pháp SPS là tất cả các quy định, điều kiện, yêu cầu bắt buộc đối với hàng hóa nhập khẩu nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của con người, vật nuôi, động thực vật thông qua việc bảo đảm an toàn thực phẩm và/hoặc ngăn chặn sự xâm nhập của các dịch bệnh có nguồn gốc từ động thực vật.

Ví dụ: Quy định về lượng thuốc sâu trong thực phẩm hoặc trong thức ăn gia súc, về hun trùng, các biện pháp xử lý khác đối với bao bì sản phẩm (tẩy uế, tránh lây lan dịch bệnh)...

	CPTPP	EVFTA
Cam kết chung	Nhắc lại WTO - Các Bên có quyền ban hành các biện pháp TBT - Điều kiện: Phải đảm bảo các nguyên tắc của WTO như phải dựa trên các căn cứ khoa học hoặc theo các tiêu chuẩn, hướng dẫn, khuyến nghị quốc tế, không phân biệt đối xử, minh bạch...	
Cam kết mới	- Thanh tra - Kiểm tra nhập khẩu - Chứng thư - Công nhận tương đương - Minh bạch...	- Thống nhất về cơ quan quản lý SPS mỗi Bên - Áp dụng thống nhất thủ tục kiểm tra và điều kiện SPS cho toàn lãnh thổ - Danh sách cơ sở miễn kiểm tra - Công nhận tương đương - Biện pháp SPS khẩn cấp - Giới hạn phạm vi địa lý của dịch bệnh



Hải quan - Tạo thuận lợi thương mại

❖ **Xác định trước**

- Mã số HS hàng hóa
- Tiêu chí trị giá hải quan
- Xuất xứ hàng hóa (để hưởng ưu đãi)

❖ **Phương pháp quản lý rủi ro**

- Nguyên tắc: Chỉ kiểm tra đối với hàng hóa có rủi ro cao, không kiểm tra toàn bộ hàng hóa
- Đối tượng: Hàng xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, chuyển khẩu

Dịch vụ và Đầu tư

GV
TU

Một số cam kết mở cửa dịch vụ (3)

❖ Dịch vụ logistics

CPTPP, EVFTA mở cửa rộng hơn WTO ở các phân ngành:

- Dịch vụ hỗ trợ các phương thức vận tải khác (kiểm tra vận đơn, môi giới vận tải, giám định hàng hóa, chuẩn bị chứng từ vận tải...);
- Dịch vụ bảo hành và sửa chữa tàu biển, tàu thủy nội địa, máy bay;
- Dịch vụ xếp dỡ container hàng hải;
- Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa
- Dịch vụ vận tải hàng không
- Các dịch vụ khác (kiểm tra vận đơn; dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; giám định hàng hóa; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải. Các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng)

Một số cam kết mở cửa dịch vụ (3)

❖ Dịch vụ phân phối

- Mở rộng hơn so với WTO về dịch vụ bán lẻ:
 - Chỉ duy trì điều kiện ENT trong 5 năm và
 - Giảm số loại hàng hóa không cam kết cho nhà bán lẻ nước ngoài bán lẻ ở Việt Nam (CPTPP bỏ lúa gạo, đường; EVFTA vẫn giữ nguyên danh mục này)
- Chưa mở cửa hình thức phân phối chợ truyền thống



Cam kết về Sở hữu trí tuệ liên quan tới nông nghiệp





Sở hữu trí tuệ (1)

› Các cam kết chung

- Gia nhập các Công ước về SHTT
- Nguyên tắc (NT, minh bạch)
- Hợp tác

› Cam kết về Tiêu chuẩn bảo hộ các quyền SHTT

- Nhãn hiệu
- Chỉ dẫn địa lý
- Sáng chế
- Quyền tác giả, quyền liên quan
- Kiểu dáng công nghiệp

› Bảo hộ SHTT đối với một số sản phẩm đặc thù

- Dược phẩm
- Nông hóa phẩm

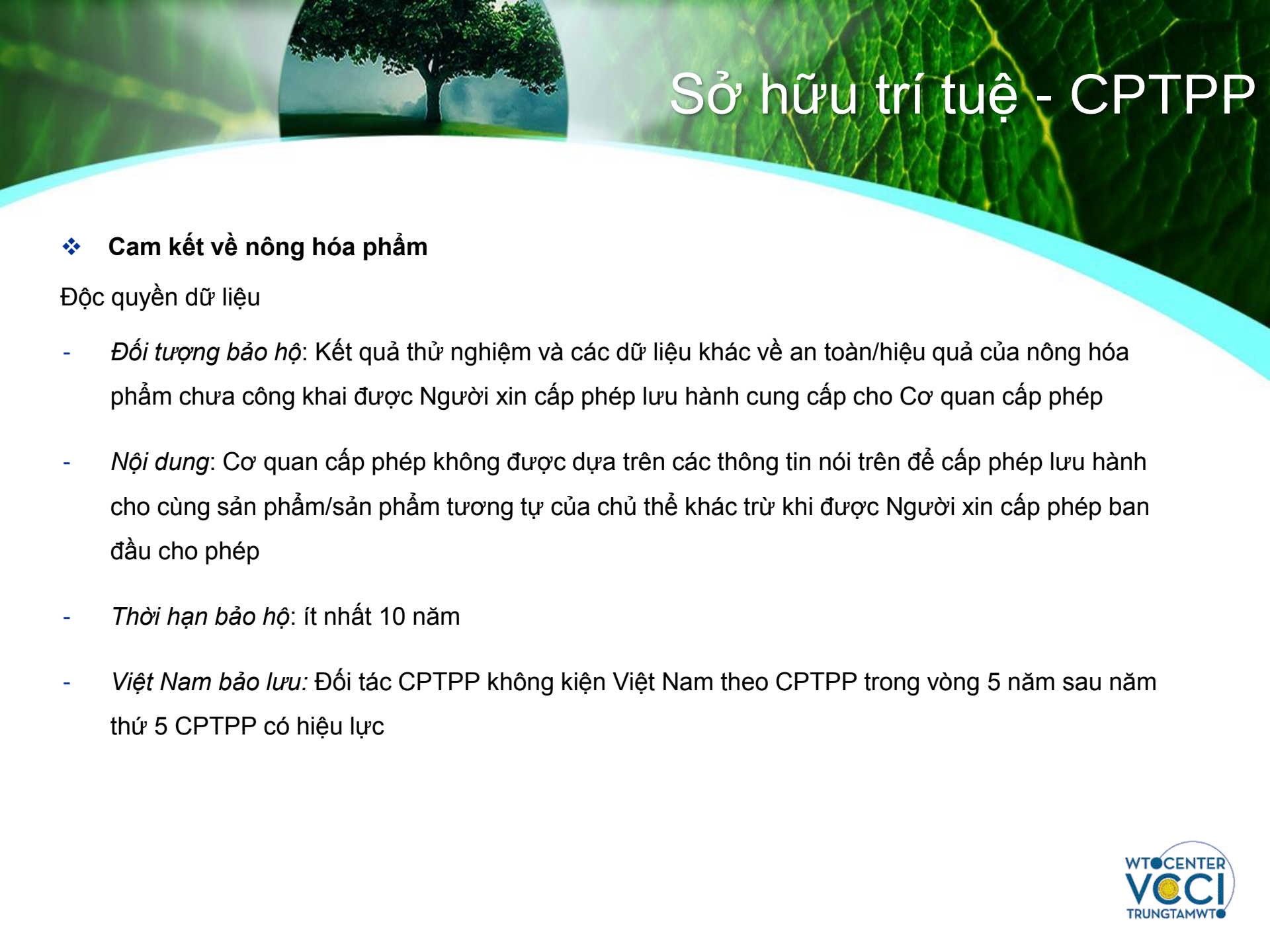
› Cam kết về thực thi quyền SHTT

- Các vấn đề chung
- Chế tài dân sự, hình sự
- Biện pháp thực thi tại biên giới

Chỉ dẫn địa lý: Cơ chế bảo hộ “định trước”

- 04 nhóm: Rượu vang, Đồ uống có cồn, Nông sản, Thực phẩm
- Việt Nam bảo hộ 171 chỉ dẫn địa lý của EU
- EU bảo hộ 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam:

Nước mắm Phú Quốc	Chè Mộc Châu	Cà phê Buôn Ma Thuật	Măng cầu Bà Đen
Bưởi Đoan Hùng	Thanh long Bình Thuận	Hồi Lạng Sơn	Cói Nga Sơn
Vải Thanh Hà	Nước mắm Phan Thiết	Gạo Hải Hậu	Hồi Trà My
Cam Vinh	Chè Tân Cương	Gạo Hồng Dân	Nho Ninh Thuận
Vải Lục Ngạn	Xoài Hòa Lộc	Chuối Đại Hoàng	Bưởi Tân Triều
Quế Văn Yên	Mắm tôm Hậu Lộc	Hồng ngâm Bắc Kạn	Hồng ngâm Bảo Lâm
Bưởi Phúc Trạch	Gạo Bảy Núi	Hạt dẻ Trùng Khánh	Quýt Bắc Kạn
Xoài Yên Châu	Mật ong bạc hà Mèo Vạc	Bưởi Bình Minh	



Sở hữu trí tuệ - CPTPP

❖ Cam kết về nông hóa phẩm

Độc quyền dữ liệu

- *Đối tượng bảo hộ*: Kết quả thử nghiệm và các dữ liệu khác về an toàn/hiệu quả của nông hóa phẩm chưa công khai được Người xin cấp phép lưu hành cung cấp cho Cơ quan cấp phép
- *Nội dung*: Cơ quan cấp phép không được dựa trên các thông tin nói trên để cấp phép lưu hành cho cùng sản phẩm/sản phẩm tương tự của chủ thể khác trừ khi được Người xin cấp phép ban đầu cho phép
- *Thời hạn bảo hộ*: ít nhất 10 năm
- *Việt Nam bảo lưu*: Đối tác CPTPP không kiện Việt Nam theo CPTPP trong vòng 5 năm sau năm thứ 5 CPTPP có hiệu lực

- **Một số hành vi có thể bị xử lý hình sự:**

- ▶ **Xâm phạm quyền tác giả (và quyền liên quan)**

- Cố ý nhập khẩu, xuất khẩu hàng giả mạo nhãn hiệu, sao lậu ở quy mô thương mại hoặc nhằm thu lợi nhuận
- Cố ý nhập khẩu và sử dụng nhãn, bao gói có nhãn giả mạo ở quy mô thương mại hoặc nhằm thu lợi nhuận



Mua sắm công – Lao động – Môi trường



Việt Nam mở cửa thị trường mua sắm công

	CPTPP	EVFTA
Đối tượng mua sắm	- Tất cả các loại hàng hóa, dịch vụ (trừ một số ngoại lệ) - Mảng xây dựng có cam kết riêng	- Tất cả các loại hàng hóa, dịch vụ (trừ một số ngoại lệ như <u>gạo</u>, xăng dầu, sách báo, tiền giấy...) - Mảng xây dựng có cam kết riêng
Ngưỡng giá trị gói thầu	Quy định riêng theo: - Nhóm chủ thể - Thời gian kể từ khi CPTPP có hiệu lực (năm 1-5, từ 6 trở đi)	Quy định riêng theo: - Nhóm chủ thể - Thời gian kể từ khi EVFTA có hiệu lực (năm 1-5, 6-10, 11-16, từ 16 trở đi)
Chủ đầu tư	21 Cơ quan TW - Không có cơ quan địa phương 38 Đơn vị sự nghiệp	20 Cơ quan TW (20) 02 Địa phương (Một số đơn vị thuộc UBND HN, HCMC) 42 Đơn vị sự nghiệp
Ngoại lệ	Nhiều ngoại lệ, trong đó có: - Các hợp đồng BOT, xây dựng cơ sở hạ tầng - Các gói thầu nhằm mục đích phát triển, bảo vệ hoặc bảo tồn các giá trị nghệ thuật, lịch sử, khảo cổ hay di sản văn hóa của quốc gia - Mua sắm có ưu đãi dành cho SMEs - Mua sắm nhằm bảo đảm phúc lợi cho dân tộc thiểu số ...	Nhiều ngoại lệ, trong đó có: - Các hoạt động mua sắm nhằm mục tiêu phát triển, bảo vệ và bảo quản tài nguyên quốc gia; - Ưu đãi dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Các biện pháp liên quan đến sức khỏe, đãi ngộ, ưu đãi về kinh tế, xã hội cho dân tộc thiểu số; - Các hoạt động mua sắm liên quan đến các sự kiện quốc gia và mục đích tôn giáo; - Mua sắm thiết bị lưu trữ hoặc máy chủ chứa dữ liệu quốc gia và các dịch vụ liên quan, v.v.

Các đối tác mở cửa thị trường mua sắm công cho Việt Nam

❑ CPTPP:

Mỗi nước có Biểu cam kết mở cửa riêng (về mức mua sắm, cơ quan mua sắm, loại hàng hóa-dịch vụ mua sắm)

❑ EVFTA: EU có Biểu cam kết riêng

- Cho các cơ quan EU
- Cho các cơ quan nước thành viên EU (trung ương, địa phương)

CPTPP

Nhóm các nguyên tắc trong Tuyên bố của ILO năm 1998, bao gồm:

- (i) Quyền tự do liên kết và thương lượng tập thể của người lao động và người sử dụng lao động
- (ii) Xóa bỏ lao động cưỡng bức và lao động bắt buộc
- (iii) Cấm sử dụng lao động trẻ em, xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất
- (iv) Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử về việc làm và nghề nghiệp

Nhóm các nguyên tắc về điều kiện lao động “chấp nhận được”

Nhóm này bao gồm các quy định về lương tối thiểu, giờ làm việc, các vấn đề về an toàn lao động và sức khỏe của người lao động.

EVFTA

Việt Nam nỗ lực tham gia một số Công ước về Lao động

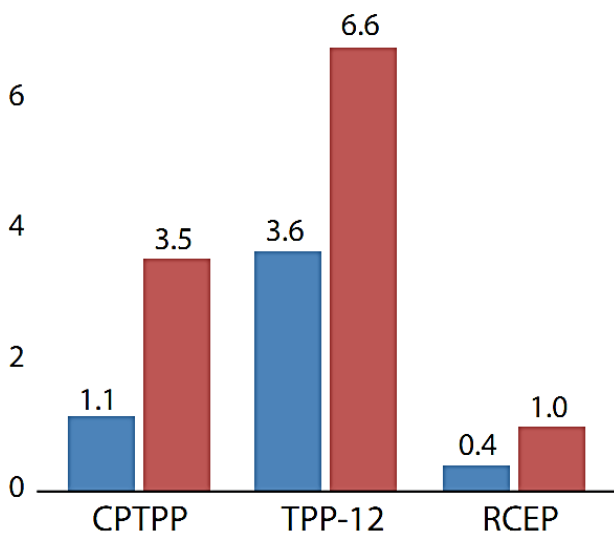
CPTPP	EVFTA
- Không đưa ra các tiêu chuẩn môi trường nào mới - Cam kết tăng cường thực thi hiệu quả các cam kết đã có trong các Công ước đa phương về môi trường (MEAs) mà Việt Nam hiện đang là thành viên.	
Một số cam kết riêng về: - Đa dạng sinh học; - Tự vệ trước các sinh vật ngoại lai - Giảm phát thải - Trợ cấp đối với việc khai thác/đánh bắt hải sản - Biện pháp bảo tồn - Chính sách với các loại hàng hóa, dịch vụ thân thiện/có lợi cho môi trường.	Một số cam kết riêng (mang tính khuyến khích, hợp tác là chủ yếu) về: - Biến đổi khí hậu - Đa dạng sinh học - Quản lý rừng bền vững và thương mại lâm sản (gắn với VPA-FLEGT) - Kinh doanh và quản lý bền vững các nguồn hải sản sống và sản phẩm nuôi trồng thủy sản
(Các cam kết về minh bạch và tăng cường vai trò của các bên liên quan trong bảo vệ môi trường)	

An aerial photograph showing a complex multi-level highway interchange with several overpasses and ramps. The road is surrounded by a patchwork of green and brown agricultural fields. Some small buildings and trees are visible in the landscape. The sky is overcast with soft, diffused light.

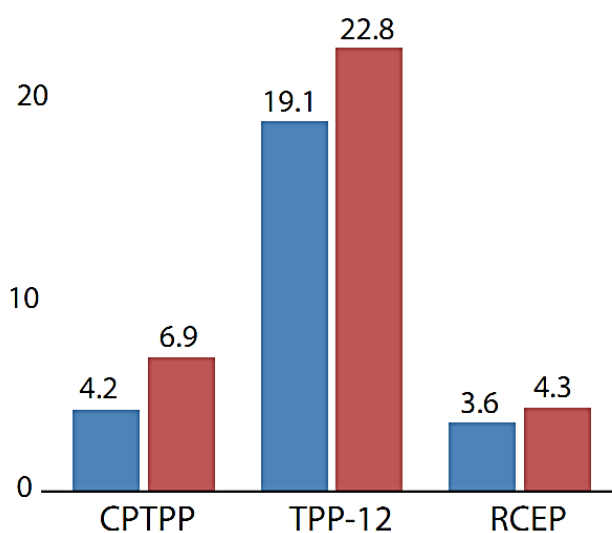
Tác động dự kiến của CPTPP với Nông nghiệp

TÁC ĐỘNG KINH TẾ VĨ MÔ CỦA CPTPP ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ VIỆT NAM TÍNH ĐẾN NĂM 2030

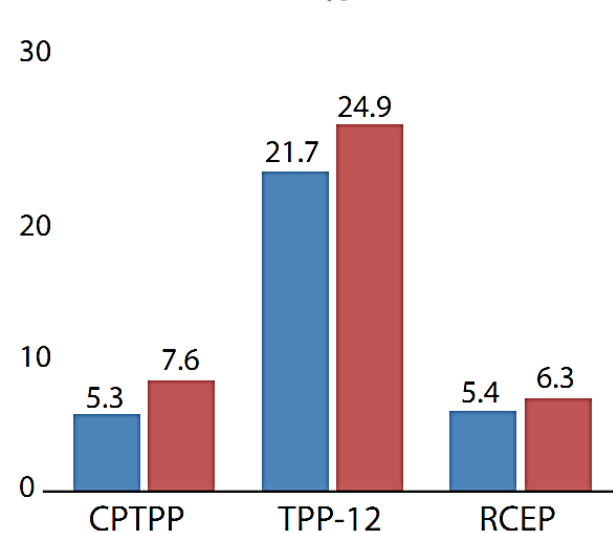
GDP



Xuất khẩu



Nhập khẩu



■ Bình thường ■ Kích thích tăng năng suất

Cơ hội – CPTPP (2)

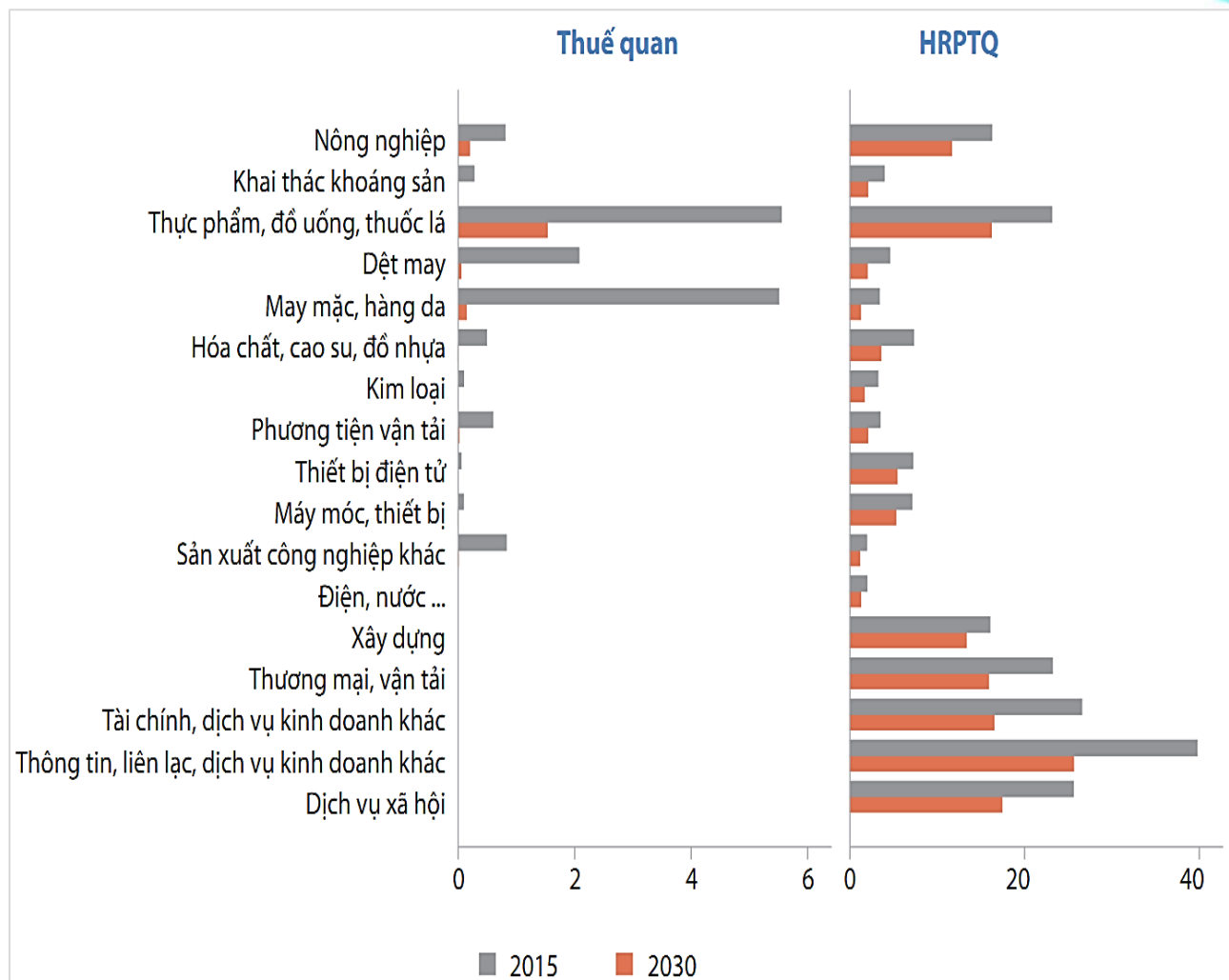
Tăng cao nhất về Sản lượng

DỰ KIẾN CÁC NHÓM HÀNG CÓ CƠ HỘI LỚN NHẤT

- Thực phẩm, đồ uống, thuốc lá;
 - May mặc, hàng da;
 - Dệt may;
 - Một số tiểu lĩnh vực sản xuất công nghiệp và dịch vụ
- Thực phẩm, đồ uống, thuốc lá;
 - May mặc, hàng da;
 - Hóa chất,
 - Sản phẩm da và nhựa;
 - Thiết bị, phương tiện vận tải;
 - Máy móc, thiết bị khác

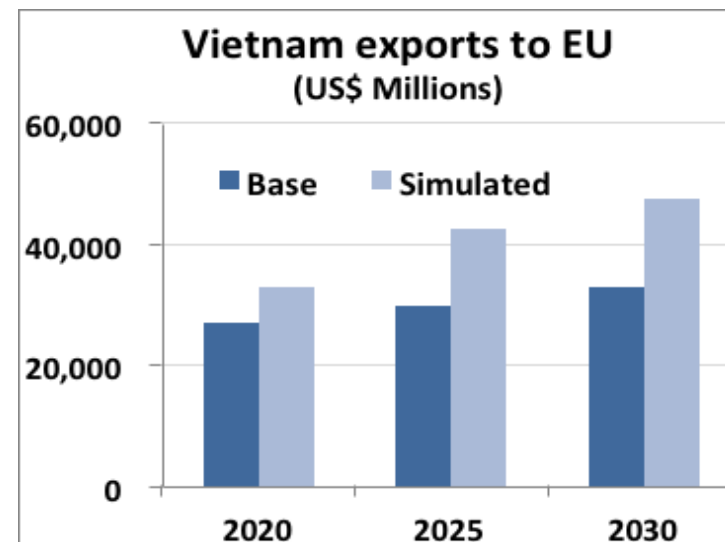
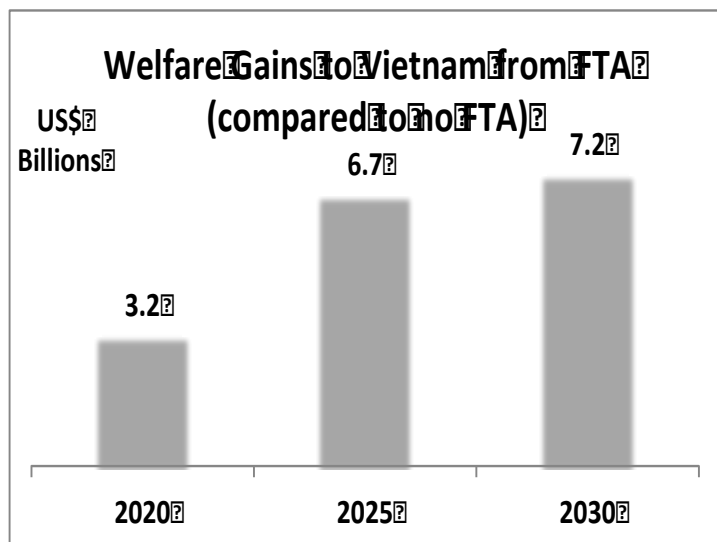
Tăng cao nhất về Xuất khẩu

Cơ hội – CPTPP (3)



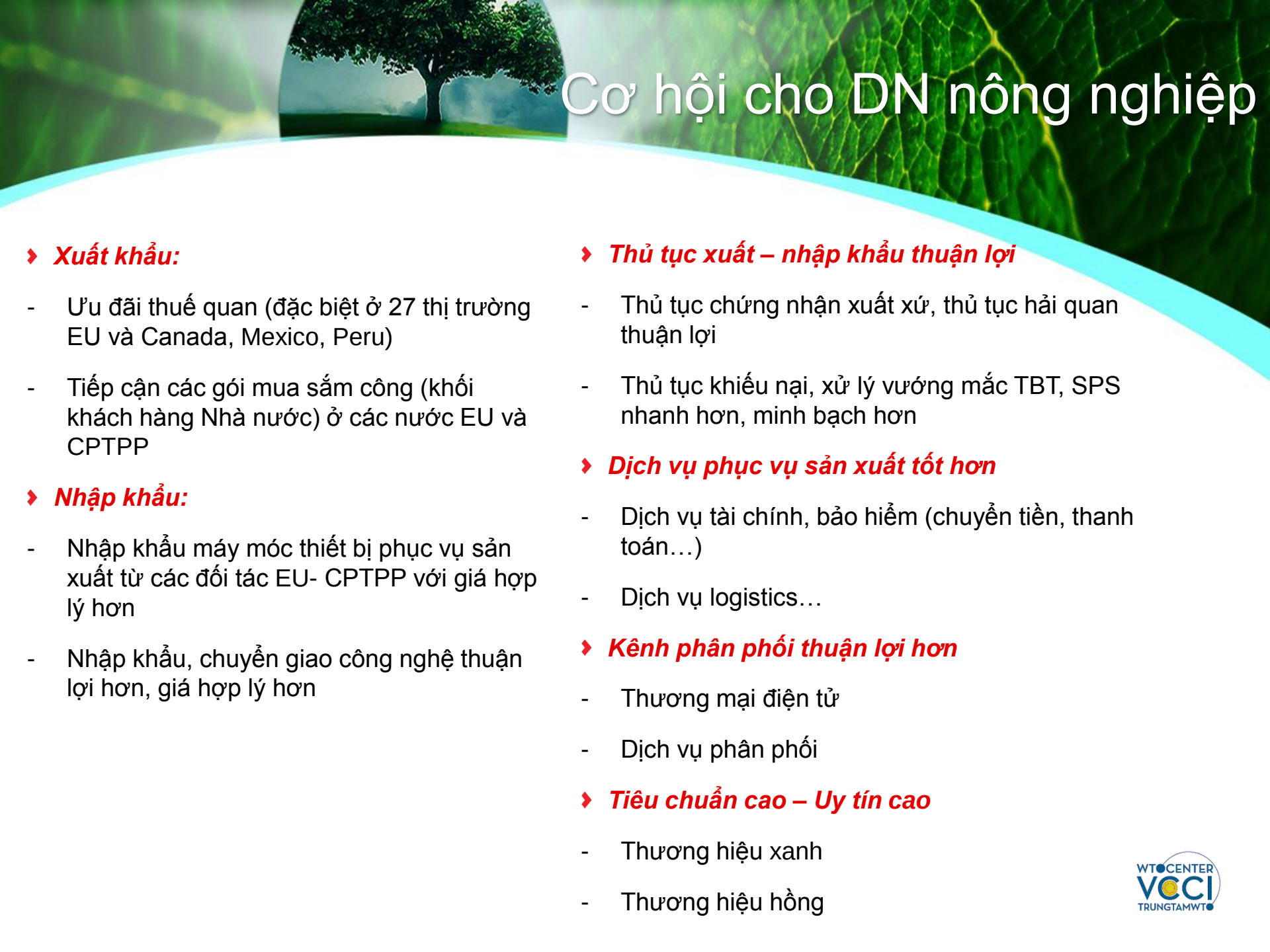
Nguồn: World Bank, 2017

❖ CƠ HỘI TỪ EVFTA



Cơ hội – Thách thức với Doanh nghiệp Nông nghiệp





Cơ hội cho DN nông nghiệp

› **Xuất khẩu:**

- Ưu đãi thuế quan (đặc biệt ở 27 thị trường EU và Canada, Mexico, Peru)
- Tiếp cận các gói mua sắm công (khối khách hàng Nhà nước) ở các nước EU và CPTPP

› **Nhập khẩu:**

- Nhập khẩu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất từ các đối tác EU- CPTPP với giá hợp lý hơn
- Nhập khẩu, chuyển giao công nghệ thuận lợi hơn, giá hợp lý hơn

› **Thủ tục xuất – nhập khẩu thuận lợi**

- Thủ tục chứng nhận xuất xứ, thủ tục hải quan thuận lợi
- Thủ tục khiếu nại, xử lý vướng mắc TBT, SPS nhanh hơn, minh bạch hơn

› **Dịch vụ phục vụ sản xuất tốt hơn**

- Dịch vụ tài chính, bảo hiểm (chuyển tiền, thanh toán...)
- Dịch vụ logistics...

› **Kênh phân phối thuận lợi hơn**

- Thương mại điện tử
- Dịch vụ phân phối

› **Tiêu chuẩn cao – Uy tín cao**

- Thương hiệu xanh
- Thương hiệu hồng



Cơ hội cho DN nông nghiệp (2)

► Môi trường đầu tư thuận lợi

- Tiêu chuẩn hóa theo chuẩn mực quốc tế cao
- Các yêu cầu về biện pháp đầu tư minh bạch, thuận lợi, an toàn, hơn cho nhà đầu tư

► Cải cách thể chế minh bạch

- Các yêu cầu về đảm bảo công bằng
- Các yêu cầu về đảm bảo tính minh bạch, khách quan
- Các yêu cầu tăng cường sự tham gia của xã hội dân sự



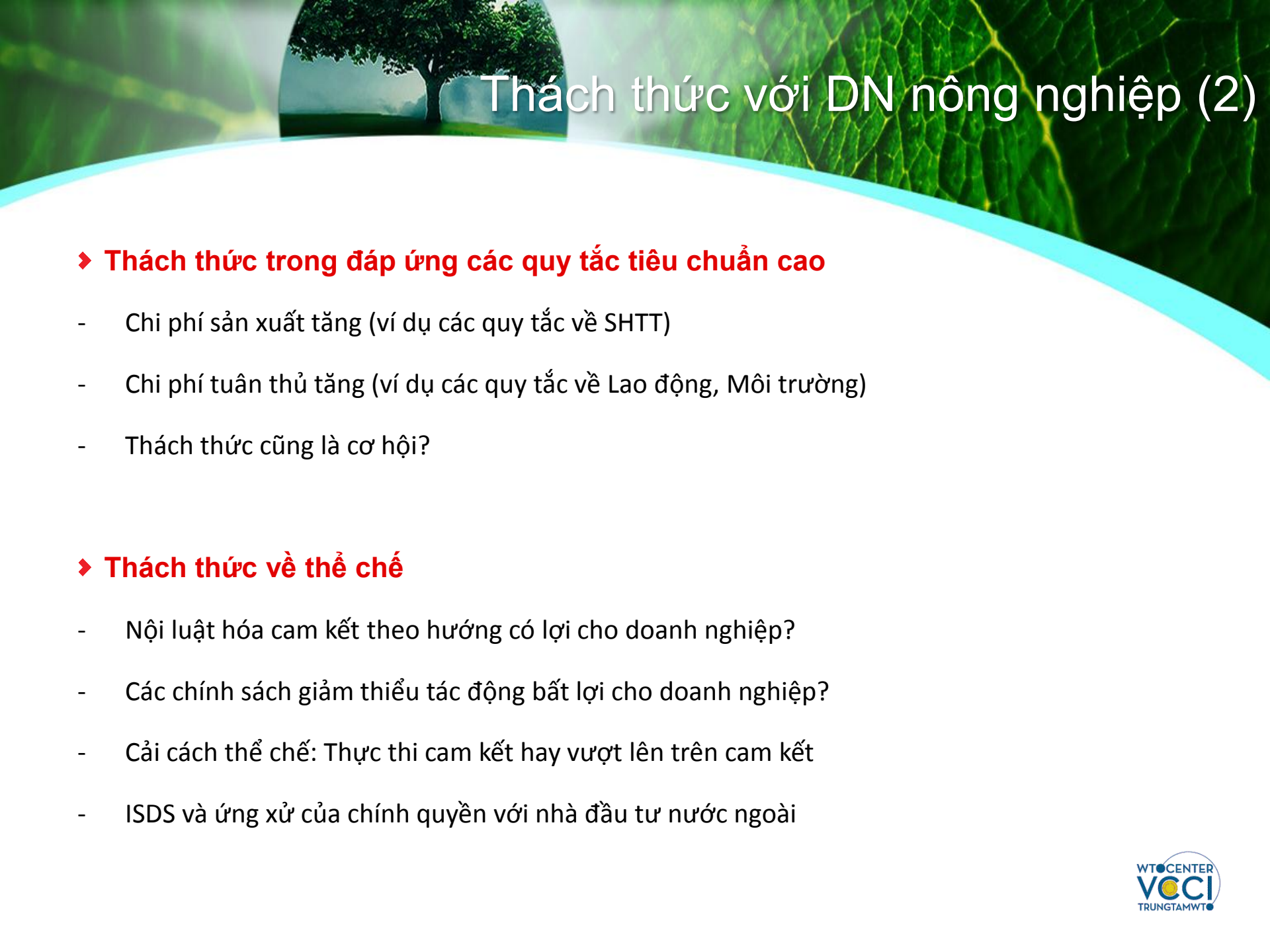
Thách thức với DN nông nghiệp

► Thách thức đối với xuất khẩu

- Quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế quan có thể không dễ đáp ứng (đối với nông sản nhập khẩu nguyên liệu về chế biến)
- Cam kết FTA không liên quan tới “Giấy phép/VISA nhập khẩu” cho từng loại hàng hóa
- Cam kết FTA không giúp gỡ bỏ hay giảm bớt các TBT, SPS
- Sức cạnh tranh của sản phẩm ở các khía cạnh phi cam kết chất lượng, mẫu mã, giá cả, tính chuyên nghiệp còn hạn chế

► Thách thức từ nhập khẩu

- Sức ép cạnh tranh trước nông sản từ EU-CPTPP trên thị trường Việt Nam
- Các yếu tố mới làm thay đổi thói quen của người tiêu dùng Việt Nam (ví dụ an toàn thực phẩm, mẫu mã...)



Thách thức với DN nông nghiệp (2)

► Thách thức trong đáp ứng các quy tắc tiêu chuẩn cao

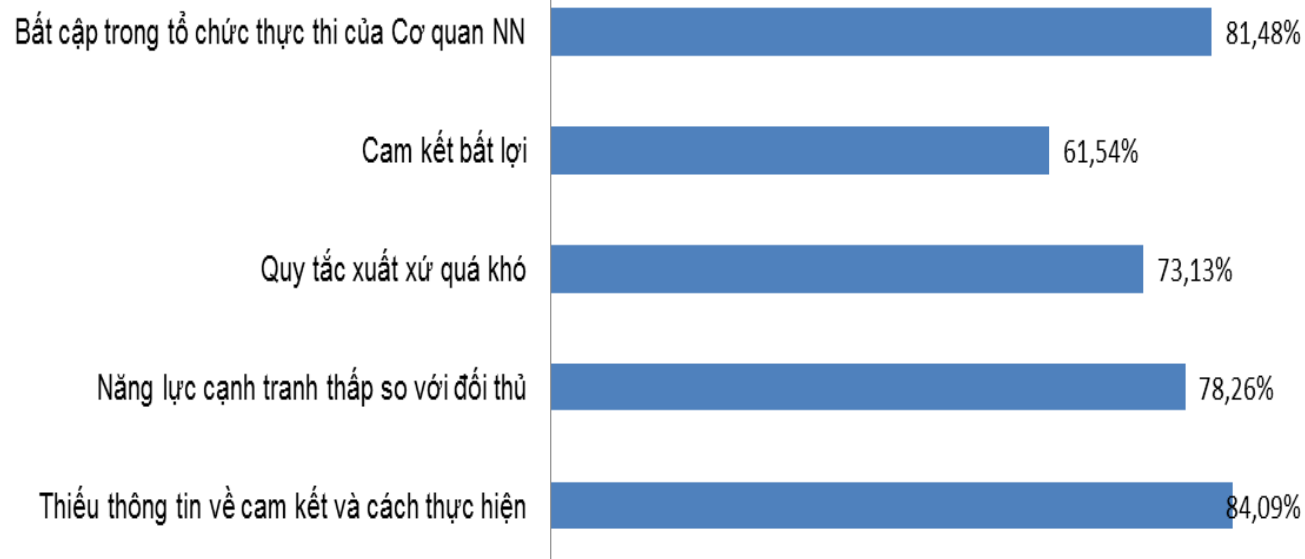
- Chi phí sản xuất tăng (ví dụ các quy tắc về SHTT)
- Chi phí tuân thủ tăng (ví dụ các quy tắc về Lao động, Môi trường)
- Thách thức cũng là cơ hội?

► Thách thức về thể chế

- Nội luật hóa cam kết theo hướng có lợi cho doanh nghiệp?
- Các chính sách giảm thiểu tác động bất lợi cho doanh nghiệp?
- Cải cách thể chế: Thực thi cam kết hay vượt lên trên cam kết
- ISDS và ứng xử của chính quyền với nhà đầu tư nước ngoài

Điều gì cản trở doanh nghiệp hưởng lợi từ các FTA?

Yếu tố cản trở DN hưởng lợi từ các FTA





Các đầu mối thông tin về CPTPP

Trung tâm WTO và Hội nhập

**Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
(VCCI)**

Tel: 024 35771458

Fax: 024 35771459

Email: banthuky@trungtamwto.vn

Website: www.trungtamwto.vn

Chuyên trang CPTPP:

<http://www.trungtamwto.vn/fta/175-cptpp-tpp11/1>

Vụ Chính sách Thương mại Đa biên

Bộ Công Thương (MOIT)

Tel: 024 22 205 412

Fax: 024 22202525

Các Chuyên trang về CPTPP của từng nước

Australia: <https://dfat.gov.au/trade/agreements/in-force/cptpp/news/Pages/news.aspx>

Brunei: <http://mfa.gov.bn/Pages/TPP.aspx>

Canada: <https://www.international.gc.ca/trade-commerce/trade-agreements-accords-commerciaux/agr-acc/cptpp-ptpgp/index.aspx?lang=eng>

Chile: <https://www.direcon.gob.cl/en/minisitio/cptpp/>

Malaysia: <https://fta.miti.gov.my/index.php/pages/view/71>

Mexico: <https://www.gob.mx/tpp>

New Zealand: <https://www.mfat.govt.nz/en/trade/free-trade-agreements/free-trade-agreements-in-force/cptpp/>

Nhật Bản: https://www.mofa.go.jp/ecm/ep/page25e_000266.html

Peru: http://www.acuerdoscomerciales.gob.pe/index.php?option=com_content&view=category&layout=blog&id=212&Itemid=246

Singapore: <https://www.mti.gov.sg/Improving-Trade/Free-Trade-Agreements/CPTPP>

Việt Nam: <http://cptpp.moit.gov.vn>

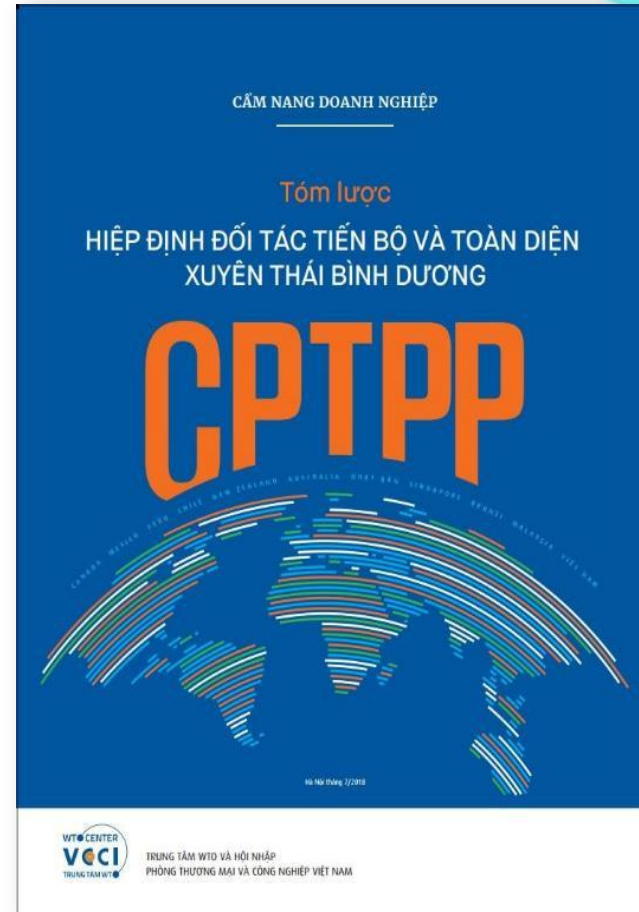
Nguồn tra cứu thuế quan của từng nước CPTPP

- **Thuế quan của Australia:** <https://ftaportal.dfat.gov.au/>
- **Thuế quan của Brunei:** [http://www.mofe.gov.bn/Divisions/Comprehensive-and-Progressive-Agreement-for-Trans-Pacific-Partnership-\(CPTPP\)-Texts.aspx](http://www.mofe.gov.bn/Divisions/Comprehensive-and-Progressive-Agreement-for-Trans-Pacific-Partnership-(CPTPP)-Texts.aspx)
- **Thuế quan của Canada:** <https://www.tariffinder.ca/>
- **Thuế quan của Chile:** <https://www.direcon.gob.cl/tpp/capitulos-del-acuerdo/>
- **Thuế quan của Malaysia:** <http://mysstext.customs.gov.my/tariff/>
- **Thuế quan của Mexico:** <https://www.seair.co.in/mexico-hs-code.aspx>
- **Thuế quan của New Zealand:** <https://www.tariff-finder.ffa.govt.nz/>
- **Thuế quan của Nhật Bản:** https://www.mofa.go.jp/ila/et/page25e_000073.html
- **Thuế quan của Peru:** <https://www.mfat.govt.nz/assets/Trans-Pacific-Partnership/Annexes/2-D.-Peru-Tariff-Elimination-Schedule.pdf>
- **Thuế quan của Singapore:** <https://www.enterprisesg.gov.sg/non-financial-assistance/for-singapore-companies/free-trade-agreements/ftas/tariff-finder>
- **Thuế quan của Việt Nam:** <https://www.customs.gov.vn/SitePages/Tariff-Search.aspx?language=en-US>

Cẩm nang DN “Tóm lược Hiệp định CPTPP”

Cẩm nang tóm tắt các nội dung cốt lõi của CPTPP, lựa chọn trong số các cam kết có tác động trực tiếp và dự kiến có ảnh hưởng lớn nhất tới doanh nghiệp. Cẩm nang diễn giải các cam kết theo cách thức ngắn gọn, dễ hiểu nhất, với các đánh giá ban đầu về tác động tới doanh nghiệp, từ đó lưu ý doanh nghiệp về các vấn đề cần quan tâm nhất, công việc chuẩn bị cần tập trung nhất. Đặc biệt, Cẩm nang CPTPP sẽ có các phân tích so sánh về những điểm khác biệt lớn giữa CPTPP và TPP và các ảnh hưởng, nếu có, từ góc độ doanh nghiệp.

-Trung tâm WTO và Hội nhập -



Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

- Add: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- T: +84 4 35771458 F: +84 4 35771459
 - Email: banthuky@trungtamwto.vn
 - Website trungtamwto.vn / wtocenter.vn
 - Fb: facebook.com/trungtamwtovahoinhap

